TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HSST
Ngày: 08/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương.
Ông Lò Văn Quốc.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 08/12/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 17/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HS ngày 24/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1999 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản D, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn D, sinh năm: 1974 và bà: Lò Thị H, sinh năm: 1978; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 26/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 24/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/01/2021 bị Chủ tịch UBND xã C huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Lò Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1992 tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn K, sinh năm:1968 và bà: Lò Thị N, sinh năm : 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 06/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 20

tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng . Ngày 04/6/2020 bị Chủ tịch UBND xã C huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); Bị cáo bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2023 cho đến nay, có mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 31/7/2023, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã C, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Văn C và Lò Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Vật chứng thu giữ gồm:

- Một gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine và 66 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (*H, C khai là Heroine và ma túy tổng hợp*).

- Một xe máy nhãn hiệu ESPERO, loại xe DETECH, màu sơn trắng bạc, biển kiểm soát: 26AA - 09178, có số khung: B4PEHA410966, số máy: 39FMB3410966, xe đã qua sử dụng cũ.

Ngày 01/8/2023, tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh toàn bộ chất cục bột màu trắng và 66 nén màu hồng gói trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lò Văn C và Lò Văn H gồm: Chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,32 gam trích rút toàn bộ 0,32 gam (*Ký hiệu C1*) và 66 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp, có tổng khối lượng: 6,51 gam, trích rút 10 viên nén màu hồng có khối lượng 0,99 gam(*Ký hiệu C2*) gửi giám định chất, loại ma túy. Còn lại 56 viên nén màu hồng có khối lượng 5,52 gam (ký hiệu C3) nhập kho vật chứng. Đồng thời ra Quyết định số 259/QĐ-ĐCSHS-KTMT trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1853/KL - KTHS ngày 02/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La: ‘‘*Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacentymorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,32 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C2 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,99 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,32 gam, loại Heroine và 6,51gam, loại Methampheine*. (*Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu Lò Văn C, Lò Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/7/2023, Lò Văn C gặp Lò Văn H tại bản C, xã C huyện Thuận Châu. Gặp nhau H nói với C: *“Anh có tiền không, mỗi người góp 3.500.000 đồng để mua ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời”*. C trả lời *“Có”* và đồng ý góp số tiền 3.500.000 đồng đưa cho H. H cầm tiền và cũng lấy ra

3.500.000 đồng, tổng cộng là 7.000.000 đồng. Sau đó H điều khiển xe máy, biển kiểm soát: 26AA - 091.78 chở C đi lên bản N, xã T, huyện Thuận Châu để mua ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời. Khi đi đến đây C bảo H dừng xe đứng đợi ở bên đường, còn C đi bộ vào nhà Lường Văn L(có vợ tên là D) C gặp và hỏi mua được một gói nilon màu trắng có chứa Heroine và 66 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp với số tiền 7.000.000 đồng. Mua được ma túy xong, C đi bộ ra chỗ H đang chờ, đưa gói ma túy cho H xem. Sau đó C cất gói ma túy vào trong túi quần đằng sau bên phải đang mặc và bảo H điều khiển xe máy đi về nhà. Khi C và H đến bản C, xã C, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, phát hiện, thu giữ cùng vật chứng. Tổ công tác đã áp giải Lò Văn C và Lò Văn H về Trụ sở UBND xã C, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 219/CT-VKS-TC ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Lò Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố Lò Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, Lò Văn H, Lò Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội D bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về điểm, khoản, tội danh Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lò Văn H, Lò Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2023.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 56 viên nén màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng: 5,52 gam, ký hiệu C3.

- Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: Một xe máy nhãn hiệu ESPERO, loại xe DETECH, màu sơn trắng bạc, biển kiểm soát: 26AA - 09178, có số khung: B4PEHA410966, số máy: 39FMB3410966, xe đã qua sử dụng cũ.

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C đều thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho các bị cáo và xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn C, Lò Văn H nhận thấy: Ngày 31/7/2023, Lò Văn C và Lò Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép hai chất ma túy, tổng khối lượng: 6,83 gam gồm: 0,32 gam, loại Heroine và 6,51gam, loại Methampheine nhằm mục đích để bán lại kiếm lời.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội D gì làm thay đổi nội D của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với:

Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản đối chất; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ trái phép 0,32 gam loại Heroine và 6,51gam loại Methampheine của bị cáo Lò Văn C, Lò Văn H với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Lò Văn C, Lò Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 6,83 gam có tình tiết định khung hình phạt *"Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này"* được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Lò Văn H đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53

Bộ luật hình sự, nên lần phạm tội này có tình tiết định khung hình phạt là *"tái phạm nguy hiểm"* được quy định điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa pH. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lò Văn C đã có 01 tiền án năm 2021 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Lò Văn C tham gia Quân đội được Chính ủy Lữ đoàn 82 tặng: Danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến vì đã có thành tích xuất sắc thực hiện phong trào thi đua quyết thắng. Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động công tác đoàn và phong trào thanh niên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn H có 01 tiền sự (đã hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính). Bị cáo Lò Văn C có 02 tiền sự (đã hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính) thuộc những trường hợp là những người có nhân thân xấu.

Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, cùng góp tiền mua ma túy, cùng đi mua ma túy trong đó bị cáo Lò Văn H giữ vai trò khởi xướng, rủ rê. Bị cáo Lò Văn C là người trực tiếp đi mua ma túy giữ vai trò đồng phạm tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hành vi phạm tội của mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Lò Văn H là hộ nghèo, các bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy thu giữ của Lò Văn C và Lò Văn H: Lò Văn C khai nhận mua của Lường Văn L(có vợ tên là D) tại bản N, xã T, huyện Thuận Châu vào ngày 31/7/2023. Cơ quan điều tra đã triệu tập Lường Văn Llấy lời khai, đối chất với Lò Văn C. Tuy nhiên Lường Văn L không thừa nhận bán ma túy cho Lò Văn C, do chỉ có lời khai duy nhất của Lò Văn C do vậy cơ quan điều tra không có đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lường Văn Lvề hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[7] Vật chứng vụ án: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 56 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine có khối lượng: 5,52 gam, ký hiệu C3 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một xe máy nhãn hiệu ESPERO, loại xe DETECH, màu sơn trắng bạc, biển kiểm soát: 26AA - 09178, có số khung: B4PEHA410966, số máy: 39FMB3410966, xe đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Văn H là pH tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước.

(Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Lò Văn H là hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2023.

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi : Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn C - Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/7/2023. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 077930 đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu bên

trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 56 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp, loại chất Methamphetamine, có khối lượng: 5,52 gam, ký hiệu C3.

- Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: Một xe máy nhãn hiệu ESPERO, loại xe DETECH, màu sơn trắng bạc, biển số đăng ký: 26AA - 091.78, số khung: B4PEHA410966, số máy: 39FMB3410966, xe đã qua sử dụng cũ. Xe bị vỡ, hỏng nhiều chỗ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Các bị cáo Lò Văn H, Lò Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Tiến Hải